

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TS**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2018/HSST
Ngày 28 tháng 6 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TS, TỈNH BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Giáp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn An, cán bộ hưu phường Đông Ngàn, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh;

2. Ông Đỗ Đức Hùng, cán bộ hưu phường Đ, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh;

Những người tiến hành tố tụng khác:

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà, Thư ký Tòa án thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Lan Hương, Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2018/HSST ngày 06 tháng 4 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2018/QĐXX-HSST ngày 01/5/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1981; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Số 11/45/7/ H, phường Đ, Quận L, thành phố Hà Nội;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn phổ thông: 12/12; con ông Nguyễn Vũ L, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1953; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ hai; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 20/01/2012 Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại Trung tâm GDDHN thanh niên Hà Nội, đang điều trị Nguyễn Tuấn A đã bỏ trốn;

Nhân thân: Ngày 02/12/2009 bị Ủy ban nhân dân phường Đức Giang, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã với thời hạn 06 tháng;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 3 năm 2018 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bản Cáo trạng số: 107/CT-VKS ngày 31/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh truy tố Nguyễn Tuấn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tóm tắt nội dung vụ án như sau: Khoảng 09h00 ngày 27/3/2018, Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1981, HKTT: Số 11/45/7/ H, phường Đ, Quận L, thành phố Hà Nội đi xe buýt từ nhà đến thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến khu vực phường Đ, thị xã TS, Nguyễn Tuấn A xuống xe đi bộ vào một ngõ nhỏ cạnh đường quốc lộ 1A cũ (Tuấn Akhông biết thuộc khu phố nào) thì gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi có biểu hiện nghiện ma túy, bị cáo không quen biết người này. Bị cáo hỏi người đàn ông này nơi bán ma túy, người này đã chỉ cho bị cáo nơi bán ma túy. Theo chỉ dẫn, bị cáo đi đến trước một ngôi nhà có cửa xếp màu xanh đóng kín gọi to “Chị ơi”. Từ trong nhà có tiếng người đàn ông trả lời “Ơi”. Ngay sau đó, Nguyễn Tuấn A dùng tay trái lấy từ túi quần phía sau bên trái đang mặc một tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng rút qua khe cửa xếp vào bên trong nhà. Bên trong có người Tuấn Akhông nhìn thấy mặt cầm tiền rồi đưa ra ngoài 01 gói nhỏ được bọc ngoài là lớp giấy màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Tuấn A cầm gói nhỏ vào trong lòng bàn tay trái rồi quay ra đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu phố Chùa Dận, phường Đ thì bị tổ công tác của Công an thị xã TS kiểm tra, phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh đã ra Quyết định số: 154 trưng cầu giám định chất bột màu trắng bên trong gói nhỏ thu giữ từ Nguyễn Tuấn A như đã nêu trên. Yêu cầu giám định: “Mẫu vật gửi giám định có phải là ma túy? Tên gọi? Khối lượng”.

Tại bản Kết luận giám định số: 446/KLGD-PC54 ngày 27 tháng 3 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh đã kết luận:

“Chất bột bên trong 01 gói nhỏ bọc ngoài là lớp giấy màu vàng có khối lượng 0,3710 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroin.

Heroin là chất ma túy được quy định tại Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn A đã khai nhận các tình tiết của vụ án đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo. Bị cáo khai nhận: Do mắc nghiện ma túy từ lâu, nên vào buổi sáng ngày 27/3/2018, bị cáo đã đi xe buýt đến phường Đ, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh mua 01 gói ma túy tại một ngôi nhà có cửa xếp màu xanh đóng kín. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đi tìm nơi sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì đã bị lực lượng Công

an phát hiện bắt giữ cùng vật chứng là gói ma túy được bọc bằng giấy màu vàng, bên trong có chất bột màu trắng. Gói ma túy đã được niêm phong có chữ ký của bị cáo và những người tham gia. Bị cáo không biết danh tính địa chỉ của người chỉ dẫn mua ma túy, không nhìn thấy mặt người bán, không nhớ và không biết địa chỉ ngôi nhà đã bán ma túy cho bị cáo. Hành vi của bị cáo là vi phạm phạm luật, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng.

Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh giữ quyền công tố tại phiên toà hôm nay, căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; Ý kiến của bị cáo và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Nguyễn Tuấn A từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/3/2018.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định.

Trong phần tranh luận, bị cáo nhất trí với bản luận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Kết thúc phần tranh luận, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn phạt tiền cho bị cáo vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo,

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN XÉT VỀ VỤ ÁN

1. Về tội danh: Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Tuấn A tại phiên toà hôm nay là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng với các tình tiết của vụ án mà bị cáo đã thực hiện. Vật chứng được thu giữ và giám định theo đúng trình tự luật định, sau giám định đã kết luận vật chứng thu giữ từ bị cáo có khối lượng 0,3710 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroin.

Heroin là chất ma túy được quy định tại Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Ma túy là chất do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi cơ quan, tổ chức và cá nhân đều không được tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng khi không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép, nhưng Nguyễn Tuấn A vẫn tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân

dân thị xã Từ, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

2. Về hình phạt:

Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo phạm tội không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác. Do vậy, chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với Bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Nạn ma túy là hiểm họa của xã hội, bị loài người cực lực lên án. Vì nó, mà không biết bao nhiêu gia đình cha mẹ mất con, vợ mất chồng, đạo đức xã hội bị băng hoại, sức khỏe bị suy tàn, giống nòi bị thui chột, tài sản bị khánh kiệt. Đây còn là nguyên nhân trực tiếp của nhiều tội phạm nguy hiểm khác và cũng là con đường ngắn nhất để lây truyền căn bệnh vô phương cứu chữa. Biết vậy, nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn nhu cầu ích kỷ, đòi bại của bản thân, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, bất chấp kỷ cương, phép nước, lao vào ma túy, để rồi phải đứng trước vành móng ngựa hôm nay chịu sự trừng phạt của pháp luật. Bản thân bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 20/01/2012 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại Trung tâm GDLĐHN thanh niên Hà Nội, đang điều trị bị cáo đã bỏ trốn;

Nhân thân: Ngày 02/12/2009 bị Ủy ban nhân dân phường Đức Giang, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã với thời hạn 06 tháng. Như vậy, bị cáo là người có nhân thân xấu. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm trong xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy: Sau khi phạm tội, Bị cáo đã khai báo thành khẩn; Bị cáo có bố được Chủ tịch nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng “Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba” và “Huân chương kháng chiến hạng ba”. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của Điều 52 của Bộ luật hình sự. Do vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Đối với người đã chỉ dẫn bị cáo nơi bán ma túy, người và ngôi nhà đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không nhìn thấy mặt người bán và không nhớ địa chỉ ngôi nhà đã bán ma túy cho bị cáo. Do vậy, Cơ quan điều tra vẫn tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là đúng pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không có mục đích trục lợi và có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Tại phiên tòa, bị cáo đề nghị miễn phạt tiền; Đại diện Viện

kiểm sát không đề nghị phạt tiền. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về các vấn đề khác:

- *Về vật chứng vụ án:*

Khi bắt quả tang bị cáo Nguyễn Tuấn A tàng trữ ma túy, Cơ quan điều tra đã thu giữ từ bị cáo 0,3710 gam Ma túy. Sau giám định còn lại 0,2035 gam mẫu vật được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của Giám định viên và dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự. Xét thấy, vỏ đựng mẫu vật không có giá trị sử dụng và mẫu vật còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Xử phạt: Nguyễn Tuấn A 17 (mười bảy) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 27/3/2018. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/6/2018.

3. Về các vấn đề khác:

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy vỏ đựng mẫu vật và 0,2035 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của Giám định viên và dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh là vật chứng của vụ án.

Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh;
- VKSND thị, tỉnh;
- Công an thị xã TS;;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà